

Số -CT/TU
(Dự thảo)

Điện Biên, ngày tháng 02 năm 2026

CHỈ THỊ

về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Trong những năm qua, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đầu tư phát triển kinh tế - xã hội miền núi, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cùng với sự phát triển về kinh tế, tỉnh đã triển khai đồng bộ các biện pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác tuyên truyền gắn với phát động các phong trào vận động đồng bào các dân tộc thiểu số thay đổi, xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu (trong đó có việc chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống). Nhiều địa phương đã chỉ đạo đưa tiêu chí nói không với tảo hôn, không với hôn nhân cận huyết thống vào hương ước của các dòng họ và quy ước thôn, bản; lồng ghép các hoạt động truyền thông về phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, cải thiện chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số; trình độ dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số từng bước được nâng lên; văn hóa truyền thống tốt đẹp được bảo tồn và phát triển; các phong tục tập quán lạc hậu được đẩy lùi, một số tập tục lạc hậu trong đời sống xã hội của đồng bào đã từng bước được xóa bỏ; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, mối đoàn kết giữa các dân tộc được tăng cường.

Tuy nhiên, những kết quả đạt được mới chỉ là bước đầu, chưa thực sự bền vững; tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên vẫn còn diễn biến phức tạp và chiếm tỷ lệ cao ở một số địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là vùng đồng bào dân tộc Mông, qua tổng hợp báo cáo của các xã, phường, từ năm 2021 đến tháng 7 năm 2025 toàn tỉnh có 5.197 người tảo hôn và 12 người hôn nhân cận huyết thống¹. Tình trạng tảo hôn tuy có giảm nhưng không bền vững; điều này đã và đang gây ảnh

¹ Năm 2021: Tảo hôn 1.369 người/tổng số 3.835 cặp kết hôn (chiếm 35,7%), hôn nhân cận huyết thống 05 người (chiếm 0,1%); năm 2022: Tảo hôn 1.055 người/ tổng số 4.291 cặp kết hôn (chiếm 24,6%), hôn nhân cận huyết thống 01 người (chiếm 0,02%); năm 2023: Tảo hôn 1.104 người/tổng số 3.446 cặp kết hôn (chiếm 32%), hôn nhân cận huyết thống 04 người (chiếm 0,1%); năm 2024: Tảo hôn 849 người/tổng số 3.447 cặp kết hôn (24,6%), hôn nhân cận huyết thống 02 người (chiếm 0,05%); năm 2025: Tảo hôn 820 người/tổng số 2.604 cặp kết hôn chiếm 31%), hôn nhân cận huyết thống 0.

hưởng trực tiếp đến chất lượng dân số, nguồn nhân lực và nỗ lực giảm nghèo bền vững của tỉnh.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do ảnh hưởng của những quan niệm, phong tục tập quán lạc hậu trong hôn nhân từ lâu đời để lại như: Quan niệm những người có quan hệ họ hàng kết hôn với nhau sẽ gần gũi hơn, khi về ở chung sống với nhau không phải phân chia tài sản cho người ngoài, không sợ mất con, mất cửa; kết hôn sớm để có người lao động; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở thiếu kiên quyết, buông lỏng công tác quản lý đăng ký kết hôn; công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình hiệu quả chưa cao; các chế tài xử phạt vi phạm trong hôn nhân chưa được thực hiện nghiêm; các hương ước, quy ước thôn, bản chưa được đổi mới phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở. Mặt khác sự phát triển của đời sống xã hội và công nghệ, cùng với các vấn đề về giáo dục và việc làm, đã ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức, tạo tâm lý chán học, bỏ học và kết hôn sớm ở thanh, thiếu niên vùng dân tộc thiểu số.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ tảo hôn giảm xuống dưới 18% và không còn hôn nhân cận huyết thống; đồng thời nêu cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác “Phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên” gắn với việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình công tác, các đề án trọng tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030; phấn đấu từng bước nâng cao chất lượng dân số, nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, tạo chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Yêu cầu các xã, phường chủ động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn phù hợp với đặc điểm của từng xã, phường, thôn, bản và từng dân tộc; xây dựng chương trình hành động của các cấp ủy Đảng, cụ thể hóa thành chỉ tiêu thực hiện hàng năm.

2. Tập trung đẩy mạnh, đổi mới phương pháp tuyên truyền, giáo dục về hôn nhân và gia đình, lựa chọn nội dung tuyên truyền trọng tâm, biên soạn tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, sát với thực tiễn đời sống sinh hoạt của đồng bào, tập trung vào các nhóm đối tượng (phụ nữ, thanh, thiếu niên dân tộc thiểu số) vùng có tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao bằng các hình thức như: tăng cường tuyên truyền trực tiếp đến thôn, bản, cụm dân cư, lồng ghép với các hoạt động văn hóa; hoạt động ngoại khóa trong các trường học, các câu lạc bộ tuyên truyền pháp luật, các câu lạc bộ tại thôn, bản.

Tuyên truyền về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc, gương người tốt, việc tốt, thực hiện nếp sống văn minh với phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu” từng bước đẩy lùi các hủ tục lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc. Phát huy sức mạnh tổng hợp lực lượng làm công tác tuyên truyền ở cơ sở, trong đó đặc biệt coi trọng vai trò của bí thư chi bộ, trưởng bản, trưởng dòng họ, người có uy tín tại thôn, bản và đội ngũ cán bộ đang công tác tại cơ sở trong việc đưa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với đồng bào... từng bước làm thay đổi tư duy nhận thức cho thế hệ trẻ, con em của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên mục tìm hiểu Luật Hôn nhân và gia đình, xây dựng các phóng sự, tin bài phản ánh về các hệ lụy và hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, đồng thời tăng cường tuyên truyền trên các hệ thống phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc. Phát huy công tác tuyên truyền miệng, đẩy mạnh truyền thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội truyền thống. Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ làm công tác tuyên truyền có đủ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, biết tiếng dân tộc địa phương, am hiểu phong tục tập quán của đồng bào để tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình ngay từ trong gia đình, dòng tộc, bà con thân cận tại xã, bản.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của chính quyền các cấp, thường xuyên rà soát, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc kết hôn theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các vi phạm về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh (trọng tâm là vùng đồng bào dân tộc thiểu số) theo quy định của pháp luật hiện hành, xử phạt hành chính kết hợp với xử phạt theo hương ước, quy ước.

Xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên vi phạm, thiếu gương mẫu trong việc phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đảm bảo kịp thời, không né tránh, không bao che, không ngại va chạm.

Xây dựng quy ước, hương ước mẫu, trong đó đưa các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nhất là các điều kiện kết hôn và yêu cầu tất cả các bản cam kết thực hiện không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống trong hương ước, quy ước.

Xây dựng các câu lạc bộ nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các vùng có tỷ lệ cao về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Tổ chức phát động xây dựng các mô hình điểm của các dòng họ, địa phương không xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Xây dựng và đưa các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, các quy định pháp luật khác liên quan vào đánh giá xếp loại tiêu chuẩn gia đình, thôn, bản văn hóa.

Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của chính quyền ở địa phương. Thực hiện tốt các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, vùng biên giới; thực hiện giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc, từng bước rút ngắn khoảng cách về mức sống, trình độ dân trí giữa các vùng và giữa các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

4. Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; gắn nhiệm vụ phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Hằng năm tăng cường mức đầu tư ngân sách nhà nước, đẩy mạnh lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình, đề án, Nghị quyết của Trung ương và của tỉnh đảm bảo kinh phí cho công tác phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

Tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Tập trung các nguồn lực bảo đảm các điều kiện để trẻ em được đến trường học tập; định hướng nghề nghiệp và kỹ năng sống; hỗ trợ giải quyết việc làm sau khi tốt nghiệp; triển khai và thực hiện hiệu quả mô hình trường dân tộc bán trú, nội trú. Hằng năm vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí, sách vở, quần áo, đồ dùng học tập và học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhằm tạo điều kiện cần thiết để các em yên tâm đến trường; tổ chức phụ đạo cho học sinh yếu, kém; đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong việc tìm kiếm việc làm sau khi hoàn thành chương trình học.

5. Định kỳ hằng năm đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong việc phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống như: Tổ chức phát động cam kết không tảo hôn và không hôn nhân cận huyết thống tại các thôn, bản, tổ dân phố, trường học gắn với xây dựng và thực hiện các quy ước văn hoá. Khen thưởng, biểu dương kịp thời các cơ quan, đơn vị, cá nhân có

thành tích trong công tác phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Chấn chỉnh, phê bình các cơ quan, đơn vị, địa phương (xã, phường, tổ dân phố, bản) chưa thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Kiên quyết xử lý đối với cán bộ, đảng viên, công chức xã, cán bộ xã, trưởng thôn, bản, trưởng dòng họ, người có uy tín để xảy ra tình trạng gia đình, người thân vi phạm Luật hôn nhân và gia đình.

6. Tăng cường công tác phối hợp đồng bộ các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh trong công tác quản lý, tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong việc đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; tăng cường công tác giám sát về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chỉ thị; chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, nhân rộng các mô hình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, nhất là mô hình “phụ nữ nói không với tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống” tại các cấp; xây dựng các chương trình, chuyên đề, chuyên mục nhằm giáo dục, nâng cao nhận thức cho nam, nữ thanh niên về hậu quả, tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Đẩy mạnh các phong trào hoạt động liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản, tuyên truyền cho các cặp vợ chồng trẻ, vị thành niên, thanh niên không kết hôn sớm, thực hiện tốt Luật Hôn nhân và gia đình. Chú trọng phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên, cộng tác viên ở cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình.

7. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh cụ thể hóa Chỉ thị này thành chương trình, kế hoạch hành động sát với thực tiễn; chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện trong ngành, lĩnh vực, bổ sung tiêu chí đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị.

8. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện toàn diện và có hiệu quả Chỉ thị; gắn kết quả thực hiện với việc đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và trách nhiệm người đứng đầu hằng năm; lãnh đạo chính quyền cùng cấp quyết liệt chỉ đạo xây dựng mô hình “Xã, phường không có tảo hôn, không có hôn nhân cận huyết thống”. Lãnh đạo HĐND cùng cấp ban hành các nghị quyết, biện pháp cụ thể về phòng, chống tảo hôn phù hợp với đặc thù đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương; thực hiện kiểm tra,

giám sát, sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

9. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong dòng bào dân tộc thiểu số. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị; tham mưu kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chỉ thị; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c),
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- HĐND, UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ngành tỉnh,
- Lưu VPTU, TH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ